HOÀNH PHI, CÂU ĐỐI CHỮ HÁN
CÁC ĐỀN MẪU Ở BÌNH DƯƠNG

ĐỖ THANH

Lời mở đầu

Đạo Mẫu tam phủ, tứ phủ là sự phát triển, hoàn thiện của một tín ngưỡng có từ thời nguyên thủy, ăn sâu, bám rễ trong lòng một dân tộc lấy văn minh nông nghiệp làm sự phát triển – tín ngưỡng tôn thờ tính Mẹ. Xuất hiện từ đồng bằng Bắc Bộ, đạo Mẫu đã ngày một lan tỏa ra khắp mọi vùng miền của Tổ Quốc.

Ở Bình Dương, đạo Mẫu xuất hiện từ thập niên 50, thế kỷ 20, được những ông/bà đồng Bắc Bộ trực tiếp mang vào. Vì vậy không chỉ cách bài trí, lễ nghi trong các đền, phủ, điện (sau đây gọi chung là đền) thờ Mẫu tam phủ, tứ phủ ở Bình Dương đều mang khuôn mẫu từ Bắc Bộ mà ngay cả những hoành phi, câu đối chữ Hán trong các đền trên cũng hoặc là được làm từ ngoài Bắc, hoặc là học trong các đền Mẫu Bắc Bộ hoặc là được các thầy ngoài Bắc cho chữ. Tìm hiểu về các hoành phi, câu đối chữ Hán trong các đền thờ Mẫu ta có thể biết được thần tích của một vị Thánh hay kết cấu thờ phụng trong một đền thờ Mẫu.

1. Hoành phi trong các đền thờ Mẫu ở Bình Dương

1.1 Tên gọi các đền cho ta biết vị Thánh thủ điện là ai

Nếu như ở đình làng, ta biết vị Thần được thờ chính trong đình là thần Thành Hoàng, song lại không biết thần Thành Hoàng là ai thì ở các đền thờ Mẫu nói chung, đền Mẫu Bình Dương nói riêng, tên đền sẽ chỉ ra vị Thánh được thờ chính trong đền (Thánh thủ điện).

- Đền Chầu Lục (đền Bà Nghĩa) tọa lạc tại Kp. Nội Hóa 1, P. Bình An có tên:

六宮靈祠

Lục Cung linh từ

Đối tượng chính trong đền chính là Chầu Lục cung nương. Theo truyền thuyết, chầu Lục vốn là người Nùng, con nhà lệnh tộc trên vùng Chín Tư, Lạng Sơn, dưới thời Lê Trung Hưng. Tương truyền, chầu Lục vốn là tiên nữ trên Thiên Đình, chẳng may rơi chén ngọc nên bị trích giáng xuống trần gian. Chầu giáng sinh vào nhà họ Trần, vốn là lệnh tộc trên miền Lạng Sơn, được 19 năm thì mãn hạn về chầu Đế Đình, nhưng

vì chầu còn thương nhớ phụ mẫu nơi trần gian nên Ngọc Đế cho bà hiển thánh, cai giữ miền non ngàn sơn trang, nơi rừng Chín Tư, Hữu Lũng. Chầu Lục cũng là một trong các vị chầu danh tiếng trên ngàn có lẽ bởi vì chầu rất hay bắt đồng. Cũng như Chầu Đệ Nhị, người ta cũng thường hay thỉnh Chầu Lục về ngự đồng. Khi ngự đồng, chầu mặc áo màu lam (hoặc màu chàm xanh), khai cuông rồi múa mồi. Trong năm có hai ngày tiệc của chầu Lục là ngày 10/5 âm lịch và ngày 20/9 âm lịch. Tại đền Bà Nghĩa, tiệc lớn vào ngày 20/9 âm lịch.

- Đền bà Nghĩa, Kp. Nội Hóa, P. Bình An có tên

鑒察祠

Giám sát từ

Đền thờ Quan Đệ Nhị Giám Sát hay còn gọi là Quan Lớn Đệ Nhị Thượng Ngàn. Quan lớn vốn là con trai thứ hai của Vua Cha Bát Hải Động Đình. Ông vâng lệnh Vua cha, hạ phàm đầu thai vào Hoàng Cung. Ông là người văn võ toàn tài, thông minh chính trực. Khi về lại Thiên Đình, ông được giao quyền giám sát quản cai Sơn Lâm, Thượng Ngàn. Ông là một trong ba vị quan lớn rất hay về ngự đồng, giám sát đàn mã đền phủ. Đền Quan Đệ Nhị mỗi năm chỉ hầu một vấn vào ngày tiệc chính của ông là ngày 10/11 âm lịch.

- Đền Mẫu Thượng, Kp. Nội Hóa, P. Bình An, Tx. Dĩ An có tên

母上靈祠

Mẫu Thượng linh từ

Trong hệ thống thờ tự của đạo Mẫu tam phủ, tứ phủ, danh từ *Mẫu Thượng* có thể chỉ cho Mẫu Đệ Nhất Thượng Thiên hoặc Mẫu Đệ Nhị Thượng Ngàn. Dựa vào nội dung các câu đối trong đền, có thể xác định "Mẫu Thượng" ở đây ý chỉ Mẫu Đệ Nhất Thượng Thiên.

- Riêng với các đền thờ Đức Thánh Trần, tên gọi của đền lại không trùng với tên Thánh thủ điện. Đó là:

應靈府

Phiên âm: Ứng linh phủ (TT. Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng)

Và

靈山府

Phiên âm: Linh sơn phủ (xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng)

1.2. Hoành phi trong các đền Mẫu đều mang tính chuẩn mực, mỗi một gian thờ có một hoành phi riêng chỉ ra hoặc ca ngợi các vị Thánh được thờ tại khu vực đó.

- Cung cấm: là gian nằm chính giữa và trong cùng mỗi điện thờ, có hoành phi

母 儀 天 下 - Mẫu nghi thiên hạ.

"Nghi" là làm khuôn phép. "Mẫu nghi" là làm khuôn mẫu bà mẹ cho mọi người. Nghĩa rộng là chỉ đức hạnh của người làm mẹ. "Mẫu nghi thiên hạ" nghĩa là người mẹ làm gương mẫu tốt cho các bà mẹ trong dân chúng cũng là người phụ nữ có phẩm hạnh nhất. Sở dĩ Cung cấm đặt hoành phi trên bởi đây là nơi thờ Tam tòa Thánh Mẫu. Tam tòa Thánh Mẫu gồm: Mẫu Đệ Nhất thượng thiên ở chính giữa, cai quản tầng trời, trang phục màu đỏ, chính là Liễu Hạnh công chúa; Mẫu Đệ nhị thượng ngàn, trông coi miền rừng núi, trang phục màu xanh; mẫu Thoải cai quản miền sông nước, trang phục màu trắng.

- Gian công đồng: nằm chính giữa điện thờ, hoành phi có nội dung

四府公同 – Tứ phủ công đồng

Nhưng phổ biến hơn là hoành phi:

四府官皇- Tứ phủ Quan Hoàng

Nói đến tứ phủ (cũng như tam phủ) là nói đến toàn vũ trụ; công đồng là nơi thờ phụng chung (công: chung, đồng: cúng). Khi nói đến Tứ phủ công đồng hay Tứ phủ Quan Hoàng là nói đến toàn bộ chư thánh. Vì vậy, gian công đồng có vị trí chính giữa điện thờ, phía trước là khoảng vuông để làm lễ hầu đồng, là nơi sôi động và diễn ra các hoạt động chính của một đền thờ. Gian thờ này gồm tượng thờ Đức Vua cha, Ngũ vị Quan Lớn và Quan Hoàng. Trong đó, tượng Đức Vua cha luôn được đặt trên cùng, hàng dưới là Ngũ vị Quan Lớn gồm 5 ông từ Quan Đệ Nhất đến Quan Đệ Ngũ. Quan Hoàng gồm 5 - 10 vị, từ Quan Đệ Nhất đến Quan Hoàng 10, trong đó nổi tiếng nhất là Quan Hoàng Bảy và Quan Hoàng Mười. Đây là hai giá đồng thường xuyên giáng.

Tượng Vua cha, Quan Lớn và Quan Hoàng thường được trang trí võ phục, màu sắc tuỳ theo từng phủ, thiên phủ trang phục màu đỏ, Nhạc phủ màu xanh, Thoải phủ màu trắng và địa phủ màu vàng.Tượng của Thánh thủ điện cũng được đặt tại gian công đồng này. Tượng thường đặt đứng chính giữa, có kích thước lớn hơn, nổi bật hơn các tượng khác.

- Bên trái gian Công đồng là gian thờ Tam phủ Trần triều, có hoành phi

東阿顯聖 – Đông A hiển thánh

Theo lối chiết tự, chữ 陳(trần) được ghép bởi hai chữ 東(đông) và 阿(a), khí thế chiến đấu của quân dân nhà Trần được gọi là "hào khí Đông A". Vì vậy, đã thành lệ, nói tới Đông A nghĩa là nhắc tới nhà Trần. Đây là gian thờ Trần triều, mà người đứng đầu là Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn. Vì vậy, nơi đây đặt tượng Đức Trần Hưng Đạo cùng hai người con gái của ngài là Đệ Nhất Vương bà mặc trang phục màu đỏ và Đệ Nhị Vương cô trang phục màu xanh.

- Bên phải gian công đồng là cung Sơn trang có hoành phi

山嶽降神 – Sơn nhạc giáng thần

Sơn trang là cung thờ Bà Chúa sơn lâm và 12 cô sơn trang, cai quản miền rừng, núi non và trung du. Chỉ cần cụm từ 山嶽(sơn nhạc) và cách bài trí gian thờ mô phỏng hình dáng núi non, hang động cùng dây leo, hoa lá đậm màu xanh thì người ít am tường về đạo Mẫu cũng có thể phóng đoán các vị Thánh được thờ nơi đây là những vị Thánh chủ quản nơi núi rừng.

- Ngoài các gian thờ trên, trong đền Mẫu ở Bình Dương còn có gian thờ Cô và Cậu song hai gian này thường được đặt riêng ở phía ngoài hoặc xây một am nhỏ ngoài sân, hai gian này thường không có hoành phi, câu đối chữ Hán

2. Câu đối trong đền thờ Mẫu

2.1. Các câu đối ca ngợi chung

出聖入神赫濯名騰四府

保民護國英靈權掌萬家

Phiên âm:

Xuất thánh nhập thần hách trạc danh đằng tứ phủ

Bảo dân hộ quốc anh linh quyền chưởng vạn gia

Các Thánh trong hệ thống thờ tự của đạo Mẫu đều là các anh hùng dân tộc, có công với nước với dân, được nhân dân tôn kính và cũng vì sự tôn kính của nhân dân mà hiển thánh. Do đó, đạo Mẫu còn được cho là đạo dân tộc (dân tộc ở đây không phải ở nghĩa rộng là chung cho cả dân tộc mà chỉ tính chất là các anh hùng dân tộc). Tứ phủ

gồm: Đệ nhất Thiên phủ (cõi trời), Đệ nhị Nhạc phủ (miền rừng núi), Đệ tam Thoải (thủy) phủ (miền sông nước) và Đệ tứ Địa phủ (cõi đất). Vì vậy, khi nói tới Tứ phủ là nói đến toàn vũ trụ. Cặp câu đối trên là cặp câu đối ca ngợi rất hay, rất xứng tầm, đậm chất đạo Mẫu do được tạo nên từ những câu chữ, những thuật ngữ của đạo Mẫu. Vì vậy câu đối trên được nhiều đền chọn, trang trọng đặt ở gian chính giữa điện thờ như đền Bảo Hà (P. Bình An, Tx. Dĩ An), đền Lục Cung (P. Bình An, Tx. Dĩ An).

2.2. Câu đối ca ngợi Thánh Mẫu

Với đạo Mẫu Tam phủ, Thánh Mẫu gồm: Mẫu Đệ nhất Thiên phủ, Mẫu Đệ nhị Nhạc phủ và Mẫu Đệ tam Thoải phủ. Tứ phủ gồm ba vị Thánh Mẫu trên và thêm Mẫu Đệ tứ Địa phủ. Ở Bình Dương, các cơ sở tín ngưỡng đạo Mẫu hầu như thuộc đạo Mẫu Tam phủ. Trong cấm cung thường chỉ xuất hiện 3 vị Thánh Mẫu. Riêng có đền Bảo Hà và đền Tuần Quán (P. Bình An, Tx. Dĩ An) có Địa Mẫu. Với đền Bảo Hà, tượng Địa Mẫu được đặt hẳn ra bên ngoài, không nằm trong cấm cung. Ở đền Tuần Quán lại ngược lại, gian cấm cung lại là gian thờ Diêu Trì Phật Địa Mẫu và Địa Mẫu trở thành đối tượng thờ chính trong đền. Đây là trường hợp rất lạ và rất hiếm.

Các câu đối ca ngợi Thánh Mẫu thường được đặt ở ngay gian Cấm cung. Ở loại này cũng có thể phân chia ra thành: những câu đối ca ngợi chung và những câu có ca ngợi đích danh một vị Thánh Mẫu

Những câu đối ca ngợi chung gồm:

聖母留華萬世

日月光照十方

Phiên âm:

Thánh mẫu lưu hoa vạn thế

Nhật nguyệt quang chiếu thập phương

(Lục Cung linh từ, P. Bình An, Tx. Dĩ An)

英靈顯赫恆萬古

變化神通証拾方

Phiên âm:

Anh linh hiển hách hằng vạn cổ

Biến hóa thần thông chứng thập phương

Tạm dịch:

Hiển hách anh linh từ vạn cổ

Biến hóa thần thông tỏ mười phương

(đền Mẫu Thượng, xã Lai Hưng, Tx. Bến Cát)

蒭巔降神德布九洲天下母

崇山顯聖名謄四海地中仙

Phiên âm:

Đào điên giáng thần đức bố cửu châu thiên hạ mẫu

Sùng sơn hiển thánh danh đằng tứ hải địa trung tiên

Tạm dịch:

Đỉnh núi giáng thần, đức ban chín châu, thiên hạ mẫu

Non cao hiển thánh, danh vang bốn biển, đất có tiên

(đền Quan Đệ Nhị, P. Bình An, Tx. Dĩ An)

Những câu đối có liên quan ít nhiều đến Thánh Mẫu có:

陟降在帝庭南國山河資母德

英靈傳越甸西湖風月剩僊踪

Phiên âm:

Trắc giáng tại đế đình nam quốc sơn hà tư mẫu đức

Anh linh truyền việt điện tây hồ phong nguyệt thặng tiên tung

Tạm dịch:

Lên xuống tại đế đình, sông núi nước Nam giàu đức Mẫu

Anh linh truyền điện Việt, trăng gió Tây Hồ đẫm vết tiên

Chữ Hán:

則僊則名上界全資王母址

而天而帝中塵共沐聖君庥

Phiên âm:

Tắc tiên tắc danh thượng giới toàn tư vương mẫu chỉ

Nhi thiên nhi đế trung trần cộng mộc thánh quân hưu

Tạm dịch:

Là tiên là danh, thượng giới nương nhờ nơi đất Mẫu

Nào trời nào đế, trần gian cùng tắm gội ơn thần

Hai cặp câu đối trên được viết tại đền Mẫu Thượng (P. Bình An, Tx. Dĩ An) và là câu đối ca ngợi Mẫu Đệ nhất Thượng Thiên – Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Trong đạo Mẫu tam phủ, tứ phủ Thánh Mẫu Liễu Hạnh được tôn thờ là thần chủ, là khởi nguồn của tín ngưỡng. Bà có rất nhiều quyền năng, được nhân dân rất mực tôn sùng, triều đình phong kiến phong là Chế Thắng Hòa Diệu đại vương, xếp vào hạng "thượng đẳng thần".

Theo truyền thuyết thì Bà chính là công chúa Quỳnh Hoa trên thiên đình, do phạm lỗi làm vỡ chén ngọc mà bị vua cha Ngọc Hoàng đày xuống trần gian. Bà đầu thai vào gia đình Lê Thái Công ở làng An Thái, xã Vân Cát, huyện Thiên Bản (nay là huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định), có tên là Giáng Tiên. Đến năm Giáng Tiên được 21 tuổi thì hết hạn đi đày dưới trần gian, phải trở về trời. Nhưng dù về thiên đình, lòng nàng vẫn quyến luyến phàm trần. Nàng thường hiện về thăm gia đình. Đến khi cha mẹ và chồng mất, con cái đã trưởng thành, Liễu Hạnh vẫn đi mây về gió, hóa phép để đùa cợt với người đời. Khi thành bà già đi trên đường, khi là cô gái trong quán trọ. Nàng lên Lạng Sơn, biến thành người đẹp họa thơ, thách đố với Trạng Bùng (Khùng Khắc Khoan), lại về Hồ Tây họp bạn văn chương với các danh sĩ họ Phùng, Ngô, Lý. Rồi lại vào làng Sóc ở Nghệ An và Phố Cát ở Thanh Hóa.

Ở đền Thánh Mẫu (xã Lai Hưng, Tx. Bến Cát) có câu đối:

三百年吏吉歸神

二十代本山顯聖

Phiên âm:

Tam bách niên lại cát quy thần

Nhị thập đại bổn sơn hiển thánh

Đông Cuông Thánh Mẫu chính là Mẫu Thượng Ngàn, cai quản miền rừng núi. Tương truyền, bà là con của Tản Viên Sơn Thánh (Sơn Tinh) và công chúa Mỵ Nương, có tên là La Bình. Ngay từ thủa nhỏ, Bà đã được cha đưa đi đến khắp mọi nơi thăm thú, chỉ dạy cho dân mọi điều trong cuộc sống từ săn bắn thú dữ đến chăn nuôi gia súc; từ trồng cây ăn quả đến trồng lúa nương, lúa nước; từ dựng nhà dựng cửa đến hái thuốc chữa bệnh. Khi Tản Viên và Mỵ Nương theo lệnh Ngọc Hoàng về trời thì chính La Bình thay cha trông coi, cai quản 81 cửa rừng, các miền núi non hang động,

các miền trung du đồi bãi trập trùng của nước Nam và được phong là công chúa Thượng Ngàn.

Hai câu đối trên, đặc biệt là câu đối thứ hai, ca ngợi Thánh Mẫu Thượng Ngàn, nói về việc hiển thánh của Bà nơi rừng núi. Trong đó, con số "tam bách niên" và "nhị thập đại" chỉ mang tính ước lệ, tượng trưng, không phải là số thực.

2.3. Câu đối ca ngợi Đức Trần Hưng Đạo

Hầu như mỗi đền, phủ thờ Mẫu ở Bình Dương đều có đặt câu đối ca ngợi đức Trần Hưng Đạo, tuy nội dung câu đối không phong phú và bị trùng nhau.

生為将化為神名留越史

顯乎微现乎隐蹟記南邦

Phiên âm:

Sinh vi tướng hoá vi thần danh lưu việt sử

Hiển hồ vi hiện hồ ẩn tích ký nam bang

Tạm dịch:

Sống làm tướng, hóa làm thần, danh lưu sử Việt

Nhỏ mà rạng, ẩn mà rõ, dấu tích Nam bang

東阿一代中興將

國南千秋上等神

Phiên âm:

Đông a nhất đại trung hưng tướng

Nam quốc thiên thu thượng đẳng thần

Tạm dịch:

Một đời trung hưng tướng

Ngàn năm thượng đẳng thần

Nhân Vũ Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn là con của An Sinh Vương Trần Liễu, sinh ngày 10/12 âm lịch. Có truyền thuyết nói rằng ông chính là Thanh Tiên Đồng Tử hạ giáng để phù đời. Sau này, ông giúp vua Trần hai lần chống giặc Nguyên Mông. Các con trai, con gái, con rể và các thuộc hạ thân tín của ông đều có công không nhỏ trong công cuộc bảo vệ đất nước dưới thời Trần. Hơn nữa, ông còn là người một lòng vì nước vì dân, vì nghĩa lớn mà quên đi thù nhà. Vậy nên, ông được vua Trần

nể trọng, phong là Quốc Công Tiết Chế Nhân Vũ Hưng Đạo Đại Vương, thường được vua Trần hỏi ý kiến về những việc đại sự quốc gia.

Trải qua nhiều thời đại, người đời vì ngưỡng mộ tài năng, đức độ của ông mà tôn ông lên làm Thánh. Con cái, tướng lĩnh thân cận của ông cũng được thờ phụng ở khắp nơi. Hàng năm, ngày tiệc Đức Thánh Trần (20/8 âm lịch, là ngày Đức Ông hóa) được tôn là ngày "giỗ Cha". Trong đạo Mẫu, Trần triều gần như tồn tại song song, là một phủ thuần túy mang tính chất nhân thần và ngay cả những ông/bà đồng có căn Đức Thánh Trần cũng được gọi riêng với tên là Thanh đồng. Khi lên đồng, người ta thường thỉnh ông về để sát quỷ, trừ tà, chữa bệnh (nhất là bệnh sản khoa). Lên đồng ở giá ông trước đây thường có những hành động như thắt cổ, lấy dấu mặn (lấy dao rạch để lấy máu ở lưỡi), xiên lình hay đi trên than hồng. Nhưng hiện nay hầu đồng theo lệ cổ đó không còn nữa. Ở Bình Dương hiện nay cũng chỉ có Ứng Linh phủ (TT. Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng) chính thờ Đức Trần Hưng Đạo, song tiếc là người trông coi lại không phải người có đồng nên ở phủ hiện nay không có lễ Lên đồng.

Vì số lượng đền phủ không nhiều, khuôn viên lại có hạn nên số lượng hoành phi, câu đối trong các đền, phủ thờ Mẫu ở Bình Dương cũng theo đó mà hạn chế. Nội dung câu đối cũng chỉ dừng lại ở việc ca ngợi đạo, Thánh chung chung. Tuy ở mỗi đền có riêng mỗi Thánh thủ điện song câu đối trong đền lại không thể hiện được Thánh thủ điện là ai. Duy chỉ có đền Quan Đệ Nhị Giám Sát thể hiện được điều này qua câu đối:

煌煌令詔權該鑒察德無兴

皎皎敕封戢掌欽差才有二

Phiên âm:

Hoàng hoàng lệnh chiếu quyền cai giám sát đức vô bát

Hiệu hiệu sắc phong tập chưởng khâm sai tài hữu nhị

Theo truyền thuyết, Quan Đệ Nhị Giám Sát là con thứ hai của vua cha Bát Hải Động Đình. Ông theo lệnh Vua Cha đầu thai vào hoàng cung. Ông là người văn võ toàn tài, thông minh chính trực, được khắp nơi ngưỡng mộ, các vương tôn công tử đều thuận tình đến làm học trò. Đến khi về chầu Thiên Đình, ông lại được giao quyền giám sát quản cai Sơn Lâm, Thượng Ngàn, được phong là Giám Sát Quận Công. Cặp câu

đối trên cũng thể hiện rõ được chức vị của ông. Ông giáng thế, ban phúc cho dân, khi dân chúng bị hạn hán, cầu đảo ông thì lập tức ông cho mưa thuận gió hòa.

Quan Đệ Nhị là một trong ba vị Quan Lớn rất hay về ngự đồng, người ta thường thỉnh ông về để thanh tra, giám sát đàn mã đền phủ. Ở Bình Dương có đền Quan Giám Sát (P. Bình An, Tx. Dĩ An, đồng đền là bà Bùi Thị M.) chính thờ Ông. Hàng năm chỉ có một tiệc vào ngày 10/11 âm lịch.

Tóm lại

Với 9 cơ sở thờ tự, các đền Mẫu ở Bình Dương có 37 hoành phi và chữ thờ cùng 35 câu đối bằng chữ Hán. Số lượng đó không nhiều. Hơn nữa, nội dung các câu đối khá phân tán, chia làm nhiều mảng, vừa ca ngợi thánh thần, vừa ca ngợi cảnh vật, con người nơi đất ở. Hầu như chỉ có hai nội dung là ca ngợi Thánh Mẫu, Đức Trần Hưng Đạo là khá rõ ràng (tuy số lượng câu đối cũng không nhiều). Về mặt tự dạng, chữ hầu hết là chữ khải, song do thời gian, do không được bảo quản tốt nên ở nhiều đền chữ rất khó đọc, dẫn đến việc hiểu và dịch nghĩa có phần hạn chế.

Tuy nhiên, ngoài những hạn chế trên, cái được đánh giá cao ở đây là những câu đối ở đền Mẫu đã tạo ra một sắc thái hoàn toàn khác với những câu đối ở đình, chùa hay cơ sở thờ tự của người Hoa. Nó đã mang một nét văn hóa của riêng người Bắc góp vào bức tranh văn hóa chung Bình Dương, góp phần tạo nên một Bình Dương rực rỡ, đa dạng với nhiều màu sắc văn hóa.

Tài liệu tham khảo

Website: http://mantico.hatvan.vn

Website: http://hatvanvn.blogspot.com

Website: https://vi.wikipedia.org